

Số: /BC-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Nam Định năm 2023, Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về CCHC năm 2023, Công văn số 321/SNV-TCBM ngày 23/02/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ hàng năm, Công văn số 3243/SNV-TCBM ngày 05/12/2023 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2023, Sở GDĐT báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2023 (từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/12/2023) như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Sở GDĐT đã triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của UBND tỉnh; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh Nam Định, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Nam Định, Sở đã ban hành Kế hoạch số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 về triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số CCHC (ParIndex) giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1279/KH-SGDĐT ngày 01/9/2021 Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1708/KH-SGDĐT ngày 04/11/2021 về phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025” để tổ chức triển khai thực hiện.

Tại các cuộc họp giao ban đã triển khai các văn bản chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Kết luận, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nhất là quán triệt nghiêm túc Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Nam Định; nâng cao trách nhiệm của công chức trong thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình

hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. Phần đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC được giao tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về CCHC tỉnh Nam Định năm 2023.

2. Bám sát các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Sở ban hành Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023 về CCHC năm 2023 gồm 07 nhiệm vụ trọng tâm (32 nhiệm vụ cụ thể - phụ lục nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực CCHC năm 2023 của Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023) giao cho từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở thực hiện, có sự phân công cụ thể, rõ người, rõ việc và thời gian hoàn thành. Năm 2023 (từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/12/2023), đã hoàn thành 30/32 nhiệm vụ và một số nhiệm vụ thường xuyên của Kế hoạch CCHC năm 2023; 02/32 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện theo đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra (Công tác tuyển dụng viên chức: đến ngày 13/12/2023, kết thúc việc nhận phiếu đăng ký tuyển dụng đợt 1; Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ và thu nhập tăng thêm thực hiện cuối tháng 01/2024).

3. Thực hiện Công văn số 540/UBND-VP5 ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tổ chức đánh giá, phân tích và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số PCI, PARINDEX, Công văn số 1453/SNV-TCBM ngày 15/6/2023 của Sở Nội vụ về đăng ký mục tiêu thực hiện và triển khai các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023, Công văn số 664/SNV-TCBM ngày 20/3/2023 của Sở Nội vụ về việc thông báo kết quả thẩm định đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị giảm trừ điểm của Chỉ số CCHC năm 2022, Sở đã ban hành Công văn số 478/SGDĐT-VP ngày 28/3/2023 về việc đánh giá, phân tích và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số CCHC năm 2023, Công văn số 1185/SGDĐT-VP ngày 12/7/2023 về việc triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023. Đón, làm việc với Đoàn kiểm tra Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh về kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023; Cử công chức tham gia lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong thực thi công vụ; tập huấn công tác CCHC năm 2023, công tác PBGDPL...

4. Thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch CCHC năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ; đã giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, công dân; tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh (Trung tâm của tỉnh); thực hiện tốt, có hiệu quả các nội dung về CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm, năm học¹ gắn việc kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC vào việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý, của công chức, viên chức (CC, VC). Các đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra tại đơn vị và đánh giá kết quả kiểm tra thông qua họp đơn vị định kỳ và báo cáo khái quát kết quả kiểm tra tại cuộc họp giao ban Lãnh đạo Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở (Văn phòng Sở là đầu mối, các đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát TTHC liên quan đến lĩnh vực phụ trách).

6. Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về CCHC tỉnh Nam Định năm 2023, Sở đã ban hành Kế hoạch số 2104/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 về thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2023. Kịp thời truyền tải tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC), người dân, doanh nghiệp về những chính sách, mô hình CCHC mới được triển khai, các kết quả nổi bật hoặc những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, đồng thời lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp giao ban, họp cơ quan định kỳ, các hội nghị sơ, tổng kết năm học, năm, các hội nghị tập huấn chuyên môn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật từ đó phát hiện cách làm mới, hay, đem lại hiệu quả thiết thực.

Thường xuyên kịp thời cập nhật, rà soát, niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở, Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh, tại Trung tâm của tỉnh để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, tìm hiểu thông tin về CCHC nói chung và TTHC nói riêng. Cung cấp địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc, đăng tải ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân về các quy định TTHC và kết quả trả lời của các cơ quan hành chính Nhà nước.

Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo của cấp trên, văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tin tức sự kiện trong ngành lên Cổng TTĐT của Sở, các đơn vị. Thường xuyên đăng tải những bài viết tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc tổ chức thực hiện công tác CCHC. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh công sở, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính của ngành; chú trọng biểu dương các cá nhân, đơn vị làm tốt để nhân rộng điển hình, những nơi làm chưa tốt, còn tồn tại, hạn chế để phê bình, rút kinh nghiệm.

¹ Quyết định số 2164/QĐ-SGDĐT ngày 16/9/2022 kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2022-2023; Quyết định số 2165/QĐ-SGDĐT ngày 16/9/2022 kế hoạch thanh tra năm học 2022-2023; Quyết định số 2987/QĐ-SGDĐT ngày 14/12/2022 kế hoạch thanh tra năm 2023; Quyết định số 1087/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2023 Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024.

7. Sở đã chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể CB, CC, các đơn vị có liên quan kịp thời triển khai các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, cụ thể:

- Về thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh): Sở được phân công phụ trách 01 đề án trong Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh. Đến nay, đã hoàn thành dự thảo Nghị quyết “Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý” và các hồ sơ, thủ tục liên quan để trình tại kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2023.

- Tại Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh, Sở được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng 02 đề án: (1) xây dựng Đề án phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thời hạn hoàn thành năm 2023-2024. (2) Đề án xây dựng hệ thống “Giáo dục thông minh” tỉnh Nam Định. Thời hạn hoàn thành năm 2023. Sở đã chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã cơ bản hoàn thành dự thảo Đề án xây dựng hệ thống “Giáo dục thông minh” tỉnh Nam Định. Sở tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, bổ sung dự thảo kịp thời báo cáo, trình UBND tỉnh theo đúng kế hoạch. Đối với Đề án phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Sở đã hoàn thành dự thảo Đề án và trình UBND phê duyệt (Tờ trình số 966/TTr-SGDĐT ngày 30/6/2021), tuy nhiên cho đến nay UBND tỉnh chưa có văn bản chỉ đạo hay ban hành Quyết định phê duyệt Đề án trên.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Sở đã tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo kết luận,... đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã triển khai thực hiện hoàn thành 26/26 nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

8. Năm 2023, đến thời điểm báo cáo, Sở có 07 sáng kiến kinh nghiệm áp dụng trong các nhiệm vụ CCHC được công nhận cấp ngành (Quyết định số 1324/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2023 của Sở GDĐT), trong đó có 03 sáng kiến kinh nghiệm được Sở KH&CN công nhận có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 1773/QĐ-SKH&CN ngày 22/11/2023 của Sở KH&CN). Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen

thường năm 2023, Sở đã xây dựng kế hoạch số 207/KH-SGDĐT ngày 27/02/2023 triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2023 gắn với việc triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh CCHC ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025”, xây dựng tiêu chí thi đua có nội dung về công tác CCHC, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí thi đua để làm một trong các căn cứ để bình xét thi đua năm học 2022-2023.

II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục triển khai các văn bản² và Kế hoạch công tác tư pháp, Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2023 của tỉnh, Sở đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để triển khai thực hiện. Trong công tác xây dựng VBQPPL luôn tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới toàn thể CB, CC, VC, người lao động trong ngành thông qua các hội nghị sơ tổng kết năm học, năm; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn; gửi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Cổng TTĐT của Sở,...

Tổ chức rà soát, tự kiểm tra, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi quản lý của Sở; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL, theo dõi thi hành pháp luật, đánh giá hiệu lực pháp luật, hiệu quả của VBQPPL các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ (công tác tư pháp, theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL,...) gửi Sở Tư pháp đảm bảo đúng thời gian quy định để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Căn cứ kế hoạch kiểm soát TTHC, kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 của tỉnh, Sở đã ban hành đầy đủ các Kế hoạch và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác cải cách TTHC để triển khai thực hiện; chủ động, kịp

² CV số 149/UBND-VP8 ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 1355/CTr-BGDĐT-BTP ngày 30/12/2019 của Bộ GDĐT và Bộ Tư pháp về Chương trình phối hợp thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2020-2025, CV số 913/SGDĐT-VP ngày 30/6/2020 của Sở về nâng cao chất lượng tham mưu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các phòng chức năng Sở GDĐT, CV số 238/SGDĐT-VP ngày 25/02/2021 của Sở về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Công văn số 160/UBND-VP2 ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện quy trình xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật theo Văn bản số 197/HĐND-TT ngày 26/9/2022 của HĐND tỉnh.

thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC các cấp theo quyết định công bố của Bộ GDĐT; đồng thời xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GDĐT tại địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt.

Năm 2023, Bộ GDĐT đã ban hành 05 Quyết định về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ³. Căn cứ các Quyết định công bố của Bộ GDĐT, chỉ đạo, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ (VPCP), phòng VP11-UBND tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, Sở đã chủ động, kịp thời tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tương ứng tại địa phương⁴, đồng thời Sở ban hành Quyết định công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở⁵. Các quyết định của tỉnh, Sở được đăng tải kịp thời, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở và UBND cấp tỉnh. Sở phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thành phố, Sở TT&TT rà soát Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện được sửa đổi, bổ sung.

Sở thực hiện công bố Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện tại Trung tâm của tỉnh và niêm yết công khai đầy đủ 86/86 (100%) TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm của tỉnh; đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở <http://namdinh.edu.vn>; Cổng DVCTT: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>. Việc công khai được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai trên bảng tin tại Trung tâm của tỉnh, tại trụ sở Sở GDĐT; ban hành văn bản thông báo tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị biết liên hệ công tác và đăng tải trên cổng TTĐT của Sở, Cổng DVCTT; bảo đảm chính xác, rõ ràng, cập nhật thường xuyên, vị trí niêm yết dễ tiếp cận, tạo thuận lợi cho người dân khi tra cứu, tìm hiểu TTHC; thực hiện công bố công khai theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của

³ Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 880/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 922/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 1160/QĐ-BGDĐT ngày 21/4/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT; Quyết định số 2231/QĐ-BGDĐT ngày 03/8/2023 về việc công bố TTHC bị bãi bỏ, lĩnh vực giáo dục đại học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GDĐT.

⁴ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện; Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT.

⁵ Quyết định số 354/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2023 về việc công khai danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT; Quyết định số 422/QĐ-SGDĐT ngày 12/5/2023 về việc công khai danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT.

Chính phủ, công bố đầy đủ các TTHC và bộ phận tạo thành TTHC theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện TTHC, công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

Theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định, các TTHC lĩnh vực GDĐT không thuộc các nhóm, lĩnh vực dự kiến rà soát trọng tâm năm 2023. Thực hiện các văn bản của Chính phủ, của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh⁶, Sở đã triển khai và hoàn thành kế hoạch đề ra, thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, của các cấp, các ngành quy định về TTHC để chỉnh sửa, bổ sung vào bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Qua rà soát, đánh giá, đa số các TTHC là cần thiết để bảo đảm yêu cầu quản lý Nhà nước và quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; đảm bảo tính hợp lý của một TTHC; trình tự, cách thức, hồ sơ, thời hạn, đối tượng thực hiện TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể, phù hợp điều kiện của cơ quan giải quyết TTHC và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức với chi phí thấp nhất. Cơ quan giải quyết TTHC được quy định phù hợp với thẩm quyền quản lý Nhà nước đối với cấp hành chính theo quy định của pháp luật. Mẫu đơn, tờ khai rõ ràng, ngắn gọn, hợp lý, cần thiết cho việc giải quyết TTHC. Các TTHC được ban hành đảm bảo tính pháp lý, đúng thẩm quyền theo quy định. Sở đã tiến hành soát 86/86 TTHC, trong đó: Số TTHC kiến nghị UBND tỉnh công bố đơn giản hóa là 01/86 TTHC. Số TTHC giữ nguyên là 85 thủ tục. Số TTHC được thông qua phương án đơn giản hóa: 01 thủ tục (Thủ tục Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục-Lĩnh vực GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác, Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh).

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1740/KH-SGDĐT ngày 31/10/2022 của Sở về việc rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ giai đoạn 2022-2025. Sở đã tiến hành rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh công bố 02 TTHC nội bộ: Thủ tục Lựa chọn, phê duyệt danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh và Thủ tục Điều chỉnh, bổ sung danh mục sách

⁶ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC.

giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Sở GDĐT tổ chức rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa đối với các TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, trình UBND tỉnh phê duyệt⁷.

Sở đã thiết lập địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định hành chính, hành vi hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa”, trên CTTĐT của Sở tại địa chỉ <http://namdinh.edu.vn> và Cổng DVCTT của tỉnh tại địa chỉ: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>. Cụ thể, tổ chức, cá nhân có thể gửi PAKN về quy định hành chính đến Sở theo một trong các cách thức:

Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời PAKN trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: <http://pakn.dichvucong.gov.vn>.

Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Nam Định, địa chỉ: số 57 Vy Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Số điện thoại chuyên dùng: 0228.3526.333; thư điện tử: tthcnamdinh@gmail.com.

Gửi đến cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, số 165 Hùng Vương, TP Nam Định, Số điện thoại: 02283.640.727, địa chỉ thư điện tử: thanhtra@namdinh.edu.vn.

Đến thời điểm báo cáo, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính, hành vi hành chính.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định tại các Nghị định của Chính phủ, các Kế hoạch của UBND tỉnh, của Sở GDĐT⁸, Công văn số 1182/SGDDĐT-VP ngày 13/8/2021 của Sở; Sở tiếp tục phối hợp với Sở TT&TT rà soát, xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm DVCTT và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền của Sở được áp dụng trên phần mềm Một cửa điện tử. Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức,

⁷ Báo cáo số 1407/BC-SGDĐT ngày 15/8/2023 kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2023.

⁸ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 1223/KH-SGDĐT ngày 23/8/2021 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; cung cấp TTHC trực tuyến toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Kết quả: hiện tại trên Cổng DVCTT của tỉnh, Sở đã cung cấp 75/86 TTHC, đạt tỷ lệ 87,2%, TTHC được cung cấp trực tuyến toàn trình. Trong kỳ báo cáo, Sở đã tiếp nhận, giải quyết:

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 840 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 838 (trực tuyến: 604; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 234); số từ kỳ trước chuyển qua: 02.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 821; trong đó, giải quyết trước hạn: 651, đúng hạn: 170, quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 19; trong đó, trong hạn: 19, quá hạn: 0.

- Sở đã trả kết quả 703/840 hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI.

Việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở hoàn toàn được thực hiện tại Trung tâm của tỉnh. Năm 2023, Sở đã tiếp nhận, xử lý 840 hồ sơ TTHC, trong đó 604 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 234 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, số hóa. Các hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ tồn đọng. 100% các hồ sơ TTHC được thực hiện qua hệ thống một cửa điện tử thông qua Cổng DVCTT của tỉnh, kết nối từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm của tỉnh đến Lãnh đạo Sở và các phòng thuộc Sở giải quyết TTHC, bảo đảm liên thông. Quy trình theo dõi việc giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện trên phần mềm một cửa điện tử, bảo đảm thông suốt từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đến trả kết quả hồ sơ, vừa mang lại tiện ích cho công dân, vừa bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết TTHC của Sở.

Sở GDĐT triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ BCCI, cung cấp TTHC trực tuyến toàn trình và một phần, mở tài khoản tạm thu tại Ngân hàng để triển khai thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVCTT của tỉnh. Năm 2023, tổng số hồ sơ TTHC Sở đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 840 hồ sơ, trong đó số mới tiếp nhận trực tuyến trong kỳ là 604 hồ sơ, đạt tỉ lệ 71,9%; tỷ lệ hồ sơ xử lý toàn trình là 840/840 hồ sơ, đạt tỉ lệ 100%. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở không tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân giải quyết TTHC có phát sinh phí, lệ phí.

Sở đã ban hành các kế hoạch về CCHC, kiểm soát TTHC, rà soát, đánh giá TTHC, tuyên truyền CCHC⁹ để tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở về việc tăng cường tiếp nhận, giải quyết DVCTT toàn trình, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và trả kết quả TTHC bằng bản điện tử thay thế văn bản giấy. Qua đó tiếp tục quán triệt các đơn vị thực hiện cũng như phối hợp với UBND các huyện, thành phố Nam Định triển khai thực hiện các văn bản về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, chỉ đạo, quán triệt thường xuyên trong các cuộc họp giao ban, họp cơ quan, sơ, tổng kết năm học, qua Cổng TTĐT của Sở... Tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát TTHC đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

Căn cứ văn bản của Chính phủ, các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở đã ban hành đồng bộ, đầy đủ, cụ thể, kịp thời các quy chế, quy định, xây dựng Kế hoạch, văn bản triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, triển khai tới tất cả các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, Sở đã ban hành Văn bản số 1992/SGDDT-VP ngày 08/11/2023 về việc triển khai Công văn số 157/UBND-VP11 ngày 02/11/2023, Công văn số 251/UBND-VP2 ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh Nam Định. Trong đó, Lãnh đạo Sở yêu cầu các phòng thuộc Sở quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung theo Chỉ thị số 27/CT-TTg, Công văn số 157/UBND-VP11 ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 251/UBND-VP2 ngày 24/10/2023 về việc tổ chức thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ của UBND tỉnh Nam Định, qua đó đẩy mạnh công tác cải cách TTHC.

Xác định rõ việc triển khai Đề án 06 là một trong những đề án có ý nghĩa xã hội to lớn, đặc biệt đối với ngành GDĐT vì sẽ có một số lượng rất lớn học sinh, sinh viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được hưởng lợi từ Đề án này, Sở đã xây dựng Kế hoạch¹⁰, ban hành Quyết định thành lập và quy chế làm việc Tổ công tác¹¹ trong đó cử 01 đồng chí Lãnh Đạo Sở phụ

⁹ Kế hoạch số 2056/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 của Sở về kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch số 39/KH-SGDĐT ngày 09/01/2023 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023 về CCHC năm 2023; Kế hoạch số 2104/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 về Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023.

¹⁰ Kế hoạch 591/KH-SGDĐT ngày 25/4/2022 về việc triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" giai đoạn 2022-2025 ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.

¹¹ Quyết định 1148/QĐ-SGDĐT ngày 31/5/2022 về việc thành lập và ban hành Quy chế làm việc Tổ công tác triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" giai đoạn 2022-2025 tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.

trách để triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" giai đoạn 2022-2025 ngành GDĐT. Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-TCTTKĐA ngày 23/12/2022 về việc triển khai các giải pháp thúc đẩy thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 14/KH-TCTTKĐA ngày 24/02/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Nam Định, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo tập trung việc triển khai các nhiệm vụ được giao về CCHC; thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên kết nối với CSDLQGDC; thanh toán không dùng tiền mặt, cấp mới và sử dụng CCCD gắn chip; thực hiện tuyên truyền tới 100% cán bộ, công CB, CC, người lao động trong cơ quan Sở đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử và đăng nhập tài khoản định danh điện tử vào Cổng DVCQG để giải quyết các TTHC; đồng thời hướng dẫn trực tiếp thân nhân, gia đình đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử; dán mã QR CODE tuyên truyền trực quan về định danh điện tử tại trụ sở cơ quan. 100% cơ sở giáo dục đã tuyên truyền về nội dung, mục đích, tầm quan trọng của Đề án, về tiện ích của việc sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử; đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử và đăng nhập tài khoản định danh điện tử vào Cổng DVCQG để giải quyết các TTHC, đồng thời hướng dẫn trực tiếp thân nhân, gia đình đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử; 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ CCCD gắn chip hoặc trong CSDLQGDC thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công; dán mã QR CODE tuyên truyền trực quan về định danh điện tử tại trụ sở cơ quan. Kết quả: Đến thời điểm hiện tại, ngành GDĐT đã triển khai đúng và đủ theo lộ trình các nhiệm vụ tại Kế hoạch được giao của Đề án 06 trong năm 2023, đồng thời chủ động rà soát các điểm nghẽn trong thực hiện Đề án 06.

Về hạ tầng công nghệ thông tin, Sở đã chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT, mua sắm bổ sung, thay thế các trang thiết bị như: Máy tính, máy in, máy chiếu, máy scan, các phần mềm ứng dụng đáp ứng yêu cầu làm việc của CC, VC, người lao động và các hoạt động quản lý, điều hành trong cơ quan, đơn vị. Đến nay, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong cơ quan đều kết nối mạng nội bộ (LAN) và có kết nối internet. Tỷ lệ CC, VC được trang bị máy tính (máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay) đạt 100%. Công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng nội bộ, các thiết bị công nghệ thông tin và

các phần mềm ứng dụng chuyên ngành đảm bảo công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Sở được thông suốt, đáp ứng yêu cầu công việc. Tại Trung tâm của tỉnh, có 01 bộ máy tính, 01 máy in, 01 máy scan để thực hiện tiếp nhận TTHC và số hóa dữ liệu. Mặc dù việc mua sắm trang thiết bị máy tính đã được quan tâm, bổ sung, thay mới, tuy nhiên vẫn còn một số máy tính đã cũ, có cấu hình thấp chưa đáp ứng được yêu cầu hiện nay.

Về an toàn, an ninh mạng: Sở thường xuyên có các văn bản chỉ đạo các đơn vị về công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin trên môi trường mạng. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng được Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo sát sao, thường xuyên quán triệt đến toàn thể CB, CC, VC trong ngành. Bên cạnh việc trang bị trang thiết bị máy tính và các phần mềm diệt virus cho đội ngũ CB, CC, VC, Sở cũng trang bị máy tính độc lập, không kết nối internet, máy in để phục công tác soạn thảo văn bản bí mật nhà nước, được bố trí tại một phòng riêng. Cổng TTĐT của Sở có tên miền: <http://namdinh.edu.vn>, có giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho website: Firewall IPS/IDS do Viettel cung cấp. Tuy nhiên, kiến thức về an toàn, an ninh mạng của một số CC, VC còn hạn chế, tiềm ẩn các nguy cơ về an toàn mạng trong quá trình sử dụng.

Một số cơ sở giáo dục còn gặp khó khăn trong việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt. Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong các khoản thu chưa cao do việc triển khai ứng dụng chuyển đổi số, CNTT để kết nối, tích hợp dữ liệu với tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán, cung cấp cho người học các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trên điện thoại di động chưa được đồng bộ về công nghệ; việc trang bị phương tiện phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt, tích hợp sẵn sàng module thanh toán trong các phần mềm quản lý tại đơn vị chưa sẵn sàng; còn nhiều cha mẹ học sinh chưa có điều kiện về trang thiết bị cũng như khả năng về CNTT để thực hiện,... Vẫn còn hồ sơ đội ngũ, học sinh chưa xác thực, định danh, đồng bộ với CSDLQGDC. Do số lượng hồ sơ cần thu thập, cập nhật, quản lý và kết nối với CSDL về dân cư lớn (khoảng 480 nghìn hồ sơ), thường xuyên có sự biến động đặc biệt là ở cấp học Mầm non và hệ thống CSDL ngành GDĐT hiện nay do Bộ GDĐT quản lý nên nhiều nhiệm vụ Sở không chủ động thực hiện được¹².

Triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Thực hiện Văn bản số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Sở đã xây

¹² Báo cáo số 2038/BC-SGDĐT ngày 14/11/2023 báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Đề án 06.

dụng Mẫu Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm; triển khai Văn bản số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh trong cuộc họp giao ban và triển khai tới các bộ phận, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc giải quyết TTHC của Sở; công khai Văn bản số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và Mẫu Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng TTĐT của Sở tại địa chỉ <https://namdinh.edu.vn>. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã tiếp nhận được 38 Phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Việc thực hiện chế độ báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo của VPCP đã đi vào nền nếp, triển khai thực hiện đúng quy định, góp phần nhanh chóng, thuận tiện cho công chức trong việc thực hiện báo cáo, tra cứu, tổng hợp số liệu, trình duyệt và gửi báo cáo tới Lãnh đạo Sở và Văn phòng UBND tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ

Đảm bảo đúng đủ, kịp thời BHXH cho người lao động, giải quyết đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, tử tuất, hưu trí cho các đối tượng trong ngành; rà soát hồ sơ CC, VC phục vụ công tác. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, người lao động năm 2023 đúng quy định: Số công chức được đánh giá là 53 người, trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 11 người, Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 42 người; Số người lao động được đánh giá là 05 người, trong đó Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 05 người.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; kế hoạch tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên triển khai CTGDPT 2018 năm 2023 phù hợp với tình hình địa phương nhằm giúp cán bộ quản lý, giáo viên có thể thực hiện tốt CTGDPT 2018, nhất là khối lớp 4, 8, 11 trong năm học 2023-2024 và chuẩn bị cho khối lớp 5, 9, 12 trong năm học 2024-2025. Tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của CB,CC,VC (công văn số 2186/SGDDĐT-VP ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính).

Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, kế hoạch luân chuyển, điều động, phân công lại lĩnh vực phụ trách cán bộ quản lý; biệt phái

viên chức các đơn vị thuộc, trực thuộc năm 2023 và xây dựng kế hoạch cho năm 2024.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí cho CC, VC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 06/01/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ và các văn bản chỉ đạo, của tỉnh, của Sở Nội Vụ,... Tổ chức tuyển dụng viên chức theo kế hoạch của UBND tỉnh phê duyệt.

4. Cải cách tài chính công

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Sở tiếp tục triển khai quán triệt nội dung của Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Căn cứ nguồn kinh phí tự chủ giao năm 2023, Sở đã chủ động rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng kế hoạch chi hợp lý, tiết kiệm. Tiến hành rà soát, thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tạo được sự chủ động cho cơ quan trong việc cân đối dự toán ngân sách, sử dụng lao động và nguồn kinh phí được giao đạt hiệu quả, từng bước nâng dần mức thu nhập cho công chức, người lao động cơ quan. Nguồn thu nhập tăng thêm của Sở còn hạn chế, chủ yếu tiết kiệm từ chi phí quản lý.

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho 49 đơn vị trực thuộc Sở tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (01 trường Cao đẳng Sư phạm, 45 trường THPT và 03 trung tâm), đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý thu, chi tiền học phí, các khoản thu ngoài học phí và tài trợ cho giáo dục; công tác quản lý tài chính, tài sản; phối hợp với Sở Tài chính duyệt quyết năm 2022 các đơn vị trực thuộc. Tham mưu trình UBND tỉnh trình HĐND xem xét ban hành 01 Nghị quyết vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của HĐND tỉnh “Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý”.

Tổ chức tập huấn các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị trực thuộc để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị; thực hành tiết kiệm, hiệu quả các khoản chi tài chính, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị, góp phần sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và dự toán NSNN năm 2024, Kế hoạch dự toán NSNN 03 năm 2024-2026.

5. Xây dựng Chính quyền điện tử

Sở tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, giáo dục thông minh, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ; ban hành đầy đủ kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 12/10/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" tỉnh Nam Định; xây dựng kế thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án 06; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục (Kế hoạch số 1553/KH-SGDĐT ngày 06/9/2023).

Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (HTQLVBDH) đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, DVCTT của tỉnh, hòm thư công vụ; triển khai thực hiện phần mềm hệ thống thông tin báo cáo tập trung của tỉnh, phần mềm quản lý thi đua, khen thưởng, phòng họp trực tuyến; phần mềm nghiệp vụ phục vụ chuyên môn; triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ về quản lý các hoạt động GDĐT; thường xuyên rà soát, đánh giá và vận hành có hiệu quả Cổng TTĐT của Sở, của các đơn vị; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở TT&TT triển khai có hiệu quả DVCTT của tỉnh; tăng cường sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và xây dựng cơ sở dữ liệu số phục vụ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (thống kê, báo cáo, quản lý giáo dục,...); triển khai thực hiện đường truyền số liệu chuyên dùng theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Các TTHC được thực hiện qua hệ thống một cửa điện tử thông qua Cổng DVCTT của tỉnh, kết nối từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm của tỉnh đến Lãnh đạo Sở và các phòng thuộc Sở giải quyết TTHC, bảo

đảm liên thông. Quy trình theo dõi việc giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện trên phần mềm một cửa điện tử, bảo đảm thông suốt từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đến trả kết quả hồ sơ, vừa mang lại tiện ích cho công dân, vừa bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết TTHC của Sở.

Ban hành văn bản tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện TTHC qua mạng và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.

Xây dựng Kế hoạch Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 có chất lượng, hiệu quả. Chuẩn bị cho việc xây dựng quy trình ISO điện tử theo chỉ đạo của tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sở GDĐT đã kịp thời triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; xây dựng kế hoạch và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác CCHC đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại bộ phận “Một cửa”. Phối hợp với TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền của Sở và công tác tư vấn đối với người dân, tổ chức; không có hồ sơ TTHC phải giải quyết bị tồn đọng.

- Chỉ đạo các đơn vị tuyên truyền, phổ biến trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền của các cấp (tỉnh, huyện, xã), việc tiếp nhận hồ sơ và chuyển trả kết quả TTHC qua dịch vụ BCCI.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC đã đề ra. Công tác CCHC giúp công chức các phòng chuyên môn có thời gian nghiên cứu các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, nghiên cứu về nghiệp vụ chuyên môn, từng bước nâng cao trình độ năng lực công tác.

2. Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ CB, CC vừa phải thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn, vừa phải thực hiện công tác CCHC nên gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của các Bộ, ngành có liên quan thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với thực tế cũng còn gặp khó khăn.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí chi thường xuyên phụ thuộc nhiều vào kinh phí ngân sách cấp nên còn gặp khó khăn về kinh phí hoạt động; mặc dù đã có nhiều cố gắng trong tiết kiệm chi, nhưng hầu như ít còn khoản kinh phí dôi ra để tăng thu nhập hoặc có tăng nhưng số tăng thêm không đáng kể.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC THỜI GIAN TỚI

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đã đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Sở và các đơn vị trong ngành; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC có phẩm chất, có trình độ phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch CC, VC; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của cơ quan, đơn vị và phục vụ công tác của đội ngũ CB, CC, VC.

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền công tác CCHC, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC của tỉnh và của Sở. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng chuyên môn thuộc Sở và đơn vị trực thuộc.

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm của tỉnh, Sở TT&TT; kịp thời niêm yết, công khai các TTHC.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực hoạt động để cải tiến lề lối và phương thức làm việc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân; tạo môi trường thông thoáng, minh bạch thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển góp phần phát triển GDĐT trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra, rà soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực Sở phụ trách, không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản trái pháp luật.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, nhất là Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các chế độ, chính sách hiện hành; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí chi quản lý hành chính, tiết kiệm các khoản chi.

Tiếp tục rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm sắp xếp tinh gọn bộ máy, xây dựng lộ trình nâng dần tính tự chủ theo hướng giảm dần nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí hoạt động...

Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả các quy trình xây dựng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 đã ban hành.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm tăng cường đầu tư thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin và bồi dưỡng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu công việc.

Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho CC, VC các Sở, ngành làm công tác một cửa, CCHC, công tác pháp chế.

Ban hành các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công cho từng lĩnh vực và có văn bản hướng dẫn cụ thể cách xác định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để các đơn vị triển khai thực hiện.

Ban hành lộ trình tăng dần mức khoán chi kinh phí hoạt động đối với các cơ quan hành chính đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 của Sở GDĐT./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở TT&TT;
- Sở KH&CN;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- CĐGD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận